TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2018/HSST
Ngày 20 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Và Bá Cải**
Ông **Vi Văn Dương**

***- Thư ký phiên toà*:** Ông **Hà Văn Hải** - Thẩm tra viên - Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979 tại xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản K, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh L (đã chết) và bà Vi Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/5/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn kết án 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn kết án 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong bản án ra tù ngày 30/4/2010; bị bắt từ ngày 14/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết -Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Lương Văn Đ, sinh năm 1981, trú tại: Bản K, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt;

- *Người làm chứng*: Hờ Bá Xồng, sinh năm 1978. Trú tại H, xã HT, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 14/6/2018, Lương Văn T điều khiển xe máy YAMAHA SIRIUS, BKS: 37Z6- 0131 đi từ nhà tại bản K, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An vào khu vực bản Huồi Ức 2, xã Huồi Tụ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma tuý. Khi đến nơi, Lương Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Và rồi hỏi "Có ma tuý bán không?", người đàn ông đó trả lời "Có", Lương Văn T lấy trong túi ra số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) đưa cho người đàn ông tên Và thì Và đưa lại 01 (một) cục hêrôin được gói trong bao potylen màu xanh. Mua hêrôin xong, Lương Văn T dấu vào trong quần đùi rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Lương Văn T về đến khu vực bản Phà Bún, xã Huồi Tụ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 (một) gói chất màu trắng (nghi là hêrôin).

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 15/6/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Lương Văn T có khối lượng 3,25g (Ba phẩy hai mươi lăm gam).

Tại kết luận giám định số 817/KL- PC54(MT) ngày 19/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lương Văn T gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin).

Tại bản cáo trạng số: 85/VKS-HS ngày 7/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo khai mua ma túy về mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tới hoàn cảnh của các bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức về pháp luật và xã hội có phần hạn chế, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: "Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ ngày 14/6/2018, tại khu vực bản Phà Pún, xã Huổi Tụ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lương Văn T đã có hành vi cất dấu, tàng trữ 3,25g (Ba phẩy hai mươi lăm gam) heroin với mục đích là để sử dụng. Vì vậy hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, hơn thế nữa bị cáo từng có nhân thân xấu 02 lần bị kết án về tội phạm ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo còn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật. Do vậy cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề trồng trọt, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Và đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 3,15g (Ba phẩy mười lăm gam) là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 37Z6-0131 thu giữ khi bắt bị cáo nhưng quá trình điều tra đã xác định thuộc tài sản sở hữu của anh Lương Văn Đ, hiện nay tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu, quá trình điều tra anh Lương Văn Đ không có yêu cầu gì nên Tòa miễn xét.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do

đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[6] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 14/6/2018).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 3,15g (Ba phẩy mười lăm gam) heroin thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 8 giờ 50 phút ngày 10/8/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc